|  |  |
| --- | --- |
| **CHÍNH PHỦ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2023/NĐ-CP | *Hà Nội, ngày tháng năm 2023* |

|  |
| --- |
| **DỰ THẢO 2** |

**NGHỊ ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 14/2018/NĐ-CP**

**ngày 23 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết về**

**hoạt động thương mại biên giới**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Quản lý ngoại thương ngày 12 tháng 6 năm 2017;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương,*

*Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 14/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết về hoạt động thương mại biên giới.*

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 14/2018/NĐ-CP**

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 3 như sau:

“3. Cư dân biên giới thuộc đối tượng áp dụng của Nghị định này là Công dân Việt Nam có nơi thường trú tại xã, phường, thị trấn hoặc khu vực địa giới hành chính tương đương có một phần địa giới hành chính trùng với đường biên giới quốc gia trên đất liền.”

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 6 như sau:

“2. Trường hợp hoạt động mua bán, trao đổi hàng hóa của Thương nhân thực hiện qua cửa khẩu phụ, lối mở biên giới, Ủy ban nhân dân tỉnh biên giới quyết định công bố danh mục các cửa khẩu phụ, lối mở biên giới được phép thực hiện hoạt động mua bán, trao đổi hàng hóa sau khi trao đổi, thống nhất với các Bộ: Quốc phòng, Công Thương, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Y tế về việc đảm bảo có đủ lực lượng kiểm tra, kiểm soát chuyên ngành, điều kiện cơ sở hạ tầng kỹ thuật phục vụ quản lý nhà nước.”

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 21 như sau:

“1. Chủ hàng hoặc người được chủ hàng ủy quyền, chủ phương tiện, người điều khiển phương tiện vận tải hàng hóa, nhân viên phục vụ trên xe, tàu, thuyền phải có một trong các loại giấy tờ có giá trị sử dụng như sau: Hộ chiếu hoặc các giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu còn hiệu lực, Giấy Thông hành xuất nhập cảnh vùng biên giới hoặc các giấy tờ khác do hai bên thỏa thuận.

Riêng người điều khiển phương tiện, ngoài giấy tờ quy định nêu trên còn phải có giấy phép điều khiển phương tiện phù hợp với loại phương tiện điều khiển.”

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 22 như sau:

“1. Công dân nước có chung biên giới là chủ hàng hoặc người được chủ hàng ủy quyền, chủ phương tiện, người điều khiển phương tiện và nhân viên phục vụ trên phương tiện vận tải hàng hóa của nước có chung biên giới được theo phương tiện vận tải hàng hóa đi qua các cửa khẩu, lối mở biên giới quy định tại Nghị định này để vào các điểm giao, nhận hàng hóa bằng Hộ chiếu hoặc các giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu còn hiệu lực hoặc Giấy Thông hành xuất nhập cảnh vùng biên giới do cơ quan có thẩm quyền của nước có chung biên giới cấp hoặc giấy tờ qua lại biên giới khác do hai bên thỏa thuận.”

5. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 24 như sau:

“2. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân tỉnh biên giới: (i) Hướng dẫn thực hiện chính sách thuế, phí và lệ phí; (ii) thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; (iii) phối hợp với Bộ Quốc phòng đối với phương tiện xuất cảnh, nhập cảnh trong hoạt động thương mại biên giới; (iv) xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về hoạt động mua bán, trao đổi hàng hóa của cư dân, thương nhân biên giới, định kỳ ngày 10 hàng tháng cung cấp thông tin, số liệu cho Bộ Công Thương, Ủy ban nhân dân các tỉnh biên giới và cung cấp thông tin, số liệu đột xuất theo đề nghị của Bộ Công Thương để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.”

**Điều 2. Điều khoản chuyển tiếp**

1. Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2025, giảm số lần được miễn thuế và số tiền được miễn thuế cho nhập khẩu hàng hoá theo hình thức trao đổi cư dân để hài hòa, đồng bộ với việc thay đổi chính sách đ­ối với xuất khẩu hàng hoá theo hình thức trao đổi cư dân.

2. Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2025, hàng hóa xuất khẩu phải đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn chất lượng, quy định về truy xuất nguồn gốc theo yêu cầu của nước nhập khẩu kể cả đối với hàng hóa trao đổi cư dân biên giới.

3. Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2025, chỉ cư dân cư trú tại khu vực biên giới mới được phép xuất khẩu theo hình thức trao đổi cư dân. Chính thức áp dụng định mức mới đối với mua bán, trao đổi hàng hóa của cư dân biên giới. Ngoài ra, khi thực hiện hoạt động mua bán, trao đổi hàng hóa qua biên giới, cư dân phải có mặt để làm thủ tục xuất cảnh.

4. Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026, các mặt hàng đã được xuất khẩu vào Trung Quốc theo hình thức chính ngạch chỉ được phép làm thủ tục xuất khẩu tại cửa khẩu quốc tế, cửa khẩu chính (cửa khẩu song phương) và các cửa khẩu phụ, lối mở đã đạt thỏa thuận song phương về cho phép xuất nhập khẩu, trao đổi hàng hóa.

5. Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2027, dừng toàn bộ hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu hàng hoá tại tất cả các cửa khẩu, lối mở biên giới chưa đạt được thoả thuận song phương về việc mở cửa khẩu, lối mở biên giới.

6. Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2028, tại tất cả các cửa khẩu, lối mở chỉ cho phép làm thủ tục xuất khẩu sang Trung Quốc các mặt hàng đã vào được Trung Quốc qua cửa khẩu quốc tế, cửa khẩu chính.

**Điều 3. Điều khoản thi hành**

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày..... tháng..... năm 2023.

 2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Ban Bí thư Trung ương Đảng;- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;- Văn phòng Tổng Bí thư;- Văn phòng Chủ tịch nước;- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban Quốc hội;- Văn phòng Quốc hội;- Tòa an nhân dân tối cao;- Kiểm toán Nhà nước;- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;- Ngân hàng Chính sách xã hội;- Ngân hàng phát triển Việt Nam;- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;- VPCP; BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;- Lưu: Văn thư, KTTH (3b). | **TM. CHÍNH PHỦ****THỦ TƯỚNG****Phạm Minh Chính** |